

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2021/DS-ST
Ngày: 23 - 9 - 2021
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vin

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngu

Ông Lê Văn Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2021/TLST-DS ngày 01/02/2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2021 và thông báo dời phiên tòa số 125/TB- TA ngày 27/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 151/2021/QĐST-DS ngày 13/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: số 169, Phố Linh Đ, phường Hoàng L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng C.

* Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hải A, chức vụ: **Phó Giám đốc phụ trách** Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện C, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- Bị đơn: Bà Võ Thị L, sinh năm 1950 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 12 năm 2020; biên bản hòa giải ngày 19/3/2021; cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C là ông Nguyễn Hải A trình bày:

Từ ngày 27/4/2013 đến ngày 04/11/2015, Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện C có cho bà Võ Thị L vay chương trình cho vay học sinh sinh viên số tiền là 37.000.000 đồng. Mục đích sử dụng tiền vay là lo chi phí học tập cho sinh viên Huỳnh Thị L, lãi suất 0,65%/tháng, lãi quá hạn 0,845%/tháng. Thời hạn vay là 5 năm, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 04/4/2021. Số dư nợ đến ngày 04/12/2020 là 37.000.000 đồng.

Theo giấy đề nghị vay vốn được duyệt, bà Võ Thị L cam kết trả lãi định kỳ hàng tháng vào ngày 04 và 06 tháng trả gốc theo phân kỳ. Tuy nhiên, đến nay bà Võ Thị L không thực hiện đúng theo hợp đồng. Đến ngày 04/12/2020, bà Võ Thị Lợi vẫn còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 37.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 04/12/2020 là 449.000 đồng.

Nay Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc bà Võ Thị L phải trả số tiền vốn vay và tiền lãi phát sinh tổng cộng là 37.449.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 37.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 04/12/2020 là 449.000 đồng, lãi sẽ được cộng thêm từ ngày 05/12/2020 cho đến ngày trả tất nợ cho Ngân hàng.

Tại Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 19 tháng 3 năm 2021; biên bản hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2021; cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Võ Thị L trình bày:

Bà thừa nhận hiện nay còn nợ Ngân hàng C số tiền vốn, lãi: 37.449.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 37.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 04/12/2020 là 449.000 đồng. Hiện nay do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà tuổi đã cao, không có khả năng lao động, phải sống nhờ vào tiền do con đi làm gửi về cho bà.

Nay bà thừa nhận còn nợ Ngân hàng 37.449.000 đồng (Trong đó vốn là 37.000.000 đồng, lãi 449.000 đồng), bà xin trả vốn mỗi tháng 500.000đ và xin Ngân hàng bỏ lãi, không có khả năng trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 14/12/2020 của Ngân hàng C, Tòa án xác định quan hệ pháp luật của vụ kiện trên là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2] Nội dung: Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị L trả số tiền là 37.449.000 đồng (vốn gốc: 37.000.000 đồng; lãi trong hạn: lãi 449.000 đồng)

[3] Tại phiên Tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C là ông Nguyễn Hải A yêu cầu bà Võ Thị L trả số tiền nợ vốn, lãi của hợp đồng vay là: 39.606.994 đồng (vốn gốc: 37.000.000 đồng; lãi trong hạn: 2.606.994 đồng, tạm tính đến ngày 23/9/2021) và tính lãi phát sinh cho đến khi trả dứt của hợp đồng vay trên.

[4] Tại phiên Tòa hôm nay, bà Võ Thị L thừa nhận còn nợ của Ngân hàng hợp đồng vay vốn vay là: 37.000.000 đồng (vốn gốc: 37.000.000 đồng; lãi trong hạn: 2.606.994 đồng); và xin trả vốn mỗi tháng 500.000đ cho đến khi dứt nợ và xin Ngân hàng bỏ lãi.

[6] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Võ Thị L trả số tiền nợ vốn, lãi của hợp đồng vay là: 39.606.994 đồng (vốn gốc: 37.000.000 đồng; lãi trong hạn: 2.606.994 đồng, tạm tính đến ngày 23/9/2021) và tính lãi phát sinh cho đến khi trả dứt của hợp đồng vay trên). Hội đồng xét xử thấy theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do Ngân hàng cung cấp, thì bà Võ Thị L là người thực hiện ký vay vốn của hợp đồng vay trên đối với Ngân hàng C (Phòng giao dịch huyện C, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng). Ngân hàng đã giải ngân đúng số tiền vay cho bà L, nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà L vi phạm nghĩa vụ trả lãi định kỳ và gốc theo phân kỳ mà hai bên đã ký kết; nên người đại diện ủy quyền của Ngân hàng C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L trả số tiền vốn, lãi của hợp đồng vay là: 39.606.994 đồng, là có căn cứ.

Từ những nhận định, phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam là có căn cứ chấp nhận. Do đó áp dụng Điều 463; khoản 1,5 Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bà Võ Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C trả số tiền vốn, lãi: 39.606.994 đồng, là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bà Võ Thị L phải chịu án phí dân sự thẩm là: 1.980.350 đồng (đã làm tròn số), đối với số tiền: 39.606.994 đồng x 5% = 1.980.349,7 đồng.

Ngân hàng Ngân hàng C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 280; Điều 463; khoản 1,5 Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng C kiện bà Võ Thị L về việc " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc bà Võ Thị L phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng C (Phòng giao dịch huyện C) số tiền: 39.606.994 đồng (vốn gốc: 37.000.000 đồng; lãi trong hạn: 2.606.994 đồng)

Kể từ ngày 24/9/2021, bà Võ Thị L phải tiếp tục chịu lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận vay vốn cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, lãi tương ứng với số tiền nợ gốc và thời gian chưa thanh toán.

Về án phí: Bà Võ Thị L phải chịu án phí dân sơ thẩm là: 1.980.350 đồng.

Ngân hàng C không nộp tiền tạm ứng án phí; không phải chịu án phí Tòa án theo quy định tại điểm c Điều 11 của của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Vinh